

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 14-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc – Cán bộ hưu trí;

Ông Huỳnh Thiện Khiêm – Cán bộ Đoàn thanh niên huyện Bến Cầu.

- Thư K phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư K Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ L1 số: 114/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn K** (tên gọi khác: Đen), sinh năm: 1989 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng K nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ sinh năm 1963 và bà Trần Thị Kim E sinh năm 1961; vợ: Biện Thị Thu H sinh năm 1993 (đã ly hôn), con: có 01 người, sinh năm 2009; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 27-3-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu áp dụng biện pháp xử L1 hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 25-10-2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-11-2021 cho đến nay. *Có mặt*

2. **Nguyễn Tấn T**, sinh ngày 25-5-2004 tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 11 tháng 3 ngày, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng K nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp X1, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ họ tên, mẹ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1984; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-11-2021 cho đến nay. *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T là: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp X1, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *Có mặt*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo T là: ông Lê Minh H - Trợ giúp viên pháp L1 của Trung tâm Trợ giúp pháp L1 nhà nước tỉnh Tây Ninh. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-11-2021 Trần Văn K, sinh năm 1983, ngụ ấp X2, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đến gặp Nguyễn Tấn T tại nhà trọ M thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh hỏi mua 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng, do chỉ còn 150.000 đồng nên K nói T cho nợ 50.000 đồng, thì T đồng ý bán và nhận của K 150.000 đồng. T đến gặp Nguyễn Văn K tại quán cà phê N thuộc khu phố P, thị trấn Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mua 01 bịch ma túy đá để bán lại cho K, T đưa K 150.000 đồng. Sau khi mua ma túy của K, T đem bịch ma túy về nhà trọ M giao cho K, K sử dụng một mình hết số ma túy đã mua thì bị Công an huyện Bến Cầu bắt quả tang. Kiểm tra phòng trọ nơi T bán ma túy cho K, Công an thu giữ dưới chân quạt gió 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín có chứa chất tinh thể rắn, màu trắng (nghĩ là chất ma túy) và một số vật chứng khác có liên quan. T khai nhận bịch nylon bị thu giữ bên trong là chất ma túy do Nguyễn Văn K đưa cho T để bán cho người sử dụng chất ma túy nhưng chưa bán. Cơ quan Công an huyện Bến Cầu ra lệnh bắt khẩn cấp Nguyễn Văn K.

Ngoài lần T bán trái phép chất ma túy cho K ngày 11-11-2021 bị bắt quả tang, T còn nhiều lần giúp K bán ma túy để được K cho ma túy sử dụng. Những lần bán ma túy giúp K trước đó T không nhớ, chỉ nhớ được 02 lần gần nhất trực tiếp bán ma túy cho Phan Văn L, sinh năm 1997, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 08-11-2021 tại phía trước cổng cụm công nghiệp TNTC thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bán cho L 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng;

- Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 09-11-2021 tại khu vực gần cầu Đĩa Xù thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bán cho L 01 bạch ma túy với số tiền 200.000 đồng.

Nguyễn Văn K khai nhiều lần mua ma túy của người đàn ông tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để sử dụng và bán lại cho người sử dụng chất ma túy. Ngoài 02 lần nhờ T bán ma túy, K còn trực tiếp bán ma túy cho Phan Văn L 02 lần, Trang Văn L1 02 lần, Hồ Vũ L 01 lần, Nguyễn Tấn T 01 lần, cụ thể:

- Khoảng 14 giờ 30 phút và khoảng 16 giờ ngày 10-11-2021 tại nhà trọ Sáu Bửu thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, K bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn L 02 lần, mỗi lần 01 bạch ma túy đá với số tiền 200.000 đồng;

- Bán trái phép chất ma túy cho Trang Văn L1, sinh năm 1985, ngụ ấp X2, xã Y1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh 02 lần, 01 lần cuối tháng 4 năm 2021, 01 lần không nhớ thời gian. Cả 02 lần đều tại đoạn đường đất gần Cầu Phao thuộc ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể, mỗi lần 01 bạch ma túy với số tiền 200.000 đồng;

- Bán trái phép chất ma túy cho Hồ Vũ L, sinh năm 1993, ngụ ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh 01 lần vào ngày 28-9-2021 tại đoạn đường đất cạnh văn phòng ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, không nhớ rõ thời gian cụ thể với số tiền 200.000 đồng;

- Ngày 11-11-2021 bán trái phép chất ma túy cho bị can Nguyễn Tấn T 01 bạch ma túy tại quán cà phê Khánh Phương thuộc khu phố P, thị trấn Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh với số tiền 150.000 đồng, lần này T bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1450/KL-KTHS, ngày 13-11-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bạch nylon trong suốt, hàn kín (K hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,1509 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Nguyễn Tấn T đã Ki nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 114/CT-KSĐT ngày 25 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Văn K và Nguyễn Tấn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn K từ 09 năm đến 10 năm tù. Căn cứ khoản 5 Điều 251; Điều 35 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Tấn T từ 06 năm đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, đề nghị xử L1 theo quy định pháp luật.

Người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho bị cáo T là ông Lê Minh H trình bày:

Ông H thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng do đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo T vi phạm pháp luật khi dưới 18 tuổi, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo là trẻ chưa thành niên lớn lên trong gia đình không được cha mẹ quan tâm, giáo dục đúng mức. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 04 năm đến 05 năm tù.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo T là: bà Võ Thị L thống nhất lời trình bày của ông Lê Minh H, không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K, bị cáo Nguyễn Tấn T không tranh luận gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo K, bị cáo T đã nhận thức được hành vi phạm tội của các bị cáo là sai, các bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 4-2021 đến tháng 11-2021 tại xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Văn K đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 08 lần: cho Phan Văn L 04 lần, Trang Văn L1 02 lần, Hồ Vũ L 01 lần, Nguyễn Tấn T 01 lần. Từ ngày 08-11-2021 đến ngày 11-11-2021 tại ấp X, xã Y, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Tấn T bán trái phép chất ma túy 03 lần: cho Phan Văn L 02 lần, Trần Văn K 01 lần. Ngoài ra, Nguyễn Tấn T còn cất giấu 0,1509 gam ma túy loại Methamphetamine do Nguyễn Văn K đưa để bán trái phép chất ma túy giúp cho Nguyễn Văn K. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo biết việc mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng, các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên trường hợp này chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo K là người trực tiếp bán mua túy, rủ rê bị cáo T vào việc mua bán ma túy và giao ma túy cho bị cáo T bán cho các con nghiện khác nên bị cáo K phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo T. Bị cáo T biết rõ hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì để có ma túy sử dụng và tiền để tiêu xài nên đã giúp bị cáo K bán mua túy, do đó bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo K.

[5] Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho K không rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[6] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn T, Phan Văn L, Trang Văn L1, Hồ Vũ L, Trần Văn K đã bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính.

[7] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo K, bị cáo T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo K xúi dục bị cáo T là người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T. Hội Đồng xét xử nhận thấy, bị cáo T là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, áp dụng các Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù và không phạt bổ sung đối với bị cáo T là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét nên chấp nhận.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn K đã bị áp dụng biện pháp xử L1 hành chính, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử L1 vi phạm hành chính lại phạm tội mới. Do đó, Hội đồng xét xử phải xem xét khi lượng hình đối với bị cáo K.

Bị cáo Nguyễn Tấn T chưa bị kết án và xử L1 vi phạm hành chính, bị cáo có nhân thân tốt. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn K số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tấn T.

[9] *Về xử L1 vật chứng:*

- Đối với 01 (một) gói niêm phong số vụ 1450 chứa chất ma túy loại Methamphetamine là chất cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, IMEI 354198100042872 của bị cáo T liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá có đặc điểm sau: chai nhựa hiệu không độ, có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu

trắng sọc hồng và 01 (một) đoạn ống thủy tinh có đầu tròn không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] *Về án phí*: các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K (Đen) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K (Đen) 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2021.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn K (Đen) số tiền 5.000.000 (*năm triệu*) đồng.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2021.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số vụ 1450 và 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy đá có đặc điểm sau: chai nhựa hiệu Không độ, có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng sọc hồng và 01 (một) đoạn ống thủy tinh có đầu tròn.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, IMEL 354198100042872. (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-12-2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu*)

3. *Về án phí*: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn K, bị cáo Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn T, ông Lê Minh H, bà Nguyễn Thị L biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng L1 lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoài Tâm